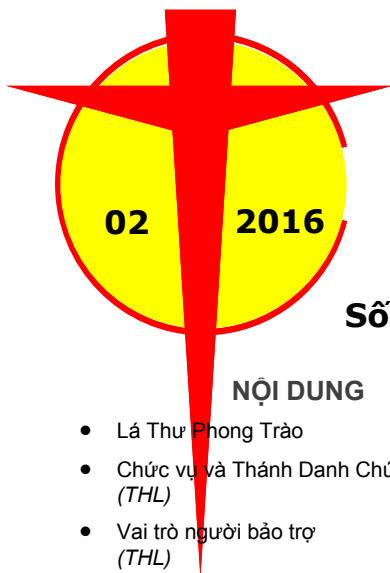




CURSILLO

VIỆT NAM - ÂU CHÂU

Số 206

Lá thư Phong Trào

NỘI DUNG

- Lá Thư Phong Trào 1
- Chức vụ và Thánh Danh Chúa Giêsu (THL) 2
- Vai trò người bảo trợ (THL) 4
- Lý tưởng (Trần Nguyên Bình) 6
- Mẫu gương chứng tá (Liên nhóm Đức quốc) 7
- Tắt cả là Hồng Ân (1 cursillista k 21) 8
- Lời chúc đầu năm (Xuân Bích) 9
- Yêu như Chúa .. (NVS) 10
- Xuân tạ tình (Trần) 11
- Lời đầu xuân (Thérèse Lê Xuân) 12

Đừng để Mùa Chay qua đi một cách vô ích

SINH HOẠT TRONG THÁNG

Trường huấn luyện :

Chúa nhật 06/03/2016 : 14g30 - 17g00

Ultreya

Chúa nhật 27/03/2016 : 14g30 - 17g00

Cursillo

Le Mouvement des Cursillos de la diaspora Vietnamienne en Europe

<http://cursillo.free.fr>
<http://cursillovnau.free.fr>
 eMail : mduongn@gmail.com



Mission Catholique Vietnamienne
 38 Rue des Épinettes
 75017 Paris—FRANCE

Tel. +33 (0) 981 896 701
 Fax. +33 (0) 156 802 268
<http://www.giaoxuvnparis.org>

Thưa Quý Anh Chị Cursillistas thân mến,

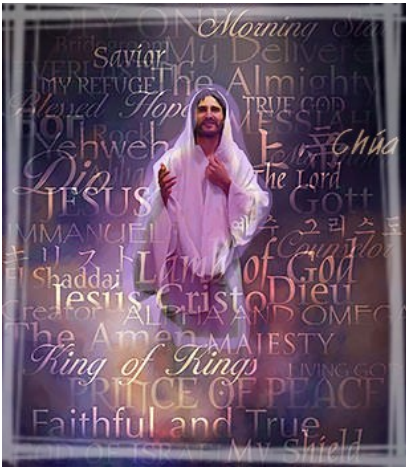
Trong Sứ Điệp Mùa Chay Năm Thánh Lòng Thương Xót 2016, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã viết : "Chúng ta đừng để Mùa Chay là mùa hoán cải qua đi một cách vô ích !". Thiết tưởng cũng nên cùng nhau ôn lại một số hiểu biết của chúng ta : Lịch Phụng Vụ công giáo chia một năm thành các Mùa là Mùa Vọng, Mùa Giáng Sinh, Mùa Chay, Mùa Phục Sinh và Mùa Thường Niên. Mỗi Mùa có một ý nghĩa quan trọng về màu nhiệm của Kitô giáo. Chúng ta hiện đang ở trong Mùa Chay, bắt đầu từ ngày Thứ Tư Lễ Tro và kéo dài 40 ngày đến lễ Chúa Kitô Phục Sinh. Đọc trong Thánh Kinh, chúng ta thấy con số 40 có một ý nghĩa quan trọng và đã được nhiều lần nhắc tới : Sách Xuất Hành kể lại hành trình 40 năm trong sa mạc của dân Do Thái tìm về Đất Hứa; Sách này cũng kể ông Môsê đã ở lại trên Núi Thiên Chúa 40 ngày (Xh 24,18; 34,28); những người được ông Môsê phái đi thám sát vùng đất Ca-na-an đã ở trong vùng này 40 ngày (Ds 13, 25); ông Êlia đã đi 40 ngày trong sa mạc để đến Khô-lép là nơi của Thiên Chúa (1V 119, 8); Thiên Chúa đã sai ông Giô-na tới thành Ninivê loan báo trong 40 ngày nữa sẽ bị phá hủy nếu không sám hối... Nhưng quan trọng hơn hết là Đức Giêsu Kitô được Thần Khí thúc đẩy đã đi vào hoang địa ăn chay cầu nguyện và chịu cám dỗ trong 40 ngày trước khi bắt đầu sứ vụ rao giảng công khai của Người (x. Mt 4, 2). Vì thế Mùa Chay đối với người Kitô hữu là theo chân Đức Giêsu Kitô đi vào sa mạc để xả bỏ tất cả những gì chói chang, ngổn ngang trong tâm hồn chúng ta bằng cách suy ngẫm, cầu nguyện và làm việc lành. Và như thế Mùa Chay không phải là Ramadan của người Công Giáo, và Ramadan không phải là mùa Chay của người Hồi Giáo. Hai thực thể này khác hẳn nhau.

Nếu Mùa Chay nói chung là thời gian để người Kitô hữu hồi cải, hòa giải với Thiên Chúa, với anh em và với chính mình, thì Mùa Chay Năm Thánh Lòng Thương Xót lại có một ý nghĩa trọng đại một cách đặc biệt. Vị cha chung của chúng ta là Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã kêu gọi chúng ta hãy mở cửa tâm hồn chúng ta để thấy hình ảnh Đức Giêsu Kitô trong ông Lazarô, người ăn mày nghèo khó, đứng trước cửa nhà chúng ta, cầu xin miếng cơm thừa canh cặn. Đức Thánh Cha nhấn mạnh rằng "Chúa Giêsu trong hình ảnh ông Lazarô đang đứng ăn xin sự hồi cải của chúng ta". Trong sứ điệp Mùa Chay Năm Thánh này Đức Giáo Hoàng đã kêu gọi chúng ta hãy tham gia các công trình bác ái, công trình của lòng thương xót, về thể xác và về tâm hồn. Lời kêu gọi này nhắc chúng ta câu hỏi của ngài trong buổi triều kiến dành riêng cho Phong Trào Cursillo ngày 30/4/2015 nhân đại Hội Ultreya Âu Châu : Hôm đó ngài đã đổ chúng ta ai thuộc 7 mối thương xác và 7 mối thương linh hồn ? Nhiều người trong chúng ta đã không nhớ. Chúng ta lục lại kinh sách hay ký ức đi ! Người cursillista là người sẵn sàng đồng hành với anh chị em trên con đường trở về với lòng thương xót vô biên của Thiên Chúa được thể hiện trong Thầy Chí Thánh của chúng ta đã được Chúa Cha sai xuống thế gian để gần gũi với nhân loại tội lỗi, để giảng dạy cho nhân loại về Tình Yêu của Cha, để đổ máu mình và chết trên cây Thánh giá hầu cứu chuộc tội lỗi nhân loại, và ban cho nhân loại giao ước đời đời là chính Mình và Máu Thánh Đức Kitô.

Chắc hẳn Quý Anh Chị đang sốt sắng dọn mình để đón mừng sự phục sinh vinh hiển của Thầy Chí Thánh của chúng ta qua ngày Tĩnh Tâm Mùa Chay thường niên của chúng ta. Cũng mong rằng chúng ta không lơ đãng cầu nguyện làm palanca cho hai khóa Cursillo sắp tới và tích cực cụ thể trong việc tuyển sinh.

Ban Điều Hành xin kính chúc Quý Anh Chị một mùa Chay sốt sắng cho chính mình và cho những người xung quanh mình.

Văn Phòng Điều Hành



Các chức vụ và Thánh Danh Chúa Kitô-Giêsu

THL

Biết được Chúa Kitô-Giêsu là một mối lợi tuyệt vời, làm thánh Phaolô không ngần ngại nói: *"Tôi coi tất cả mọi sự là thiệt thòi, so với mối lợi tuyệt vời, là được biết Đức Kitô-Giêsu, Chúa của tôi. Vì Người tôi đành mất hết, và tôi coi tất cả như rác, để được Đức Kitô và được kết hiệp với Người."* (Pl 3, 7-8)

CÁC CHỨC VỤ CỦA CHÚA KITÔ-GIÊSU

C. Đức Kitô-Thượng Tế

Dưới lề luật Dothái, Thầy Cả tế lễ được Thiên Chúa chọn trong chi tộc Aharon và được xức dầu thánh hiến để dâng hy lễ nơi Đền thờ mà cầu khẩn, tạ ơn và tạ tội cho Dân và cho toàn thể nhân loại. Trong Cựu Ước, có ba hy lễ quan trọng: **Trước hết có hy lễ toàn thiêu** là hy lễ thờ phượng: súc vật hy tế phải được thiêu hủy hoàn toàn; **Kế đến là hy lễ cầu an**, tạ ơn hay xin ơn : một phần súc vật sát tế phải được thiêu hủy, một phần dành cho Thầy Cả tế lễ, phần thứ ba còn lại phát hoàn cho người xin lễ ; **Sau hết và quan trọng hơn mọi hy lễ là hy lễ tạ tội**.

Còn Đức Kitô-Giêsu, không phải Người đã tự tôn mình làm Thượng Tế, nhưng là Đấng đã nói với Người *«Con là Con của Cha, ngày hôm nay Cha đã sinh ra Con»* ; đã xác nhận bằng một lời thề :

*«Đức Chúa đã một lần thề ước,
Người sẽ chẳng rút lời :
rằng muôn thuở Con là Thượng Tế
theo phẩm trật Menkixêđê.»* (Tv 109, 4)

Muôn thuở nghĩa là tự muôn đời về trước, như thể hiện nay, và mãi mãi đến thiên thu về sau. Và Biểu thức **«theo phẩm trật Menkixêđê»** là cả một soi sáng. Nhân vật Menkixêđê rất bí ẩn.

Theo Sách Sáng Thế (St 14, 18...) và Thư gửi tín hữu gốc Dothái (Dt 7, 1...), người ta biết được Ông là một vị Vua thành Salem, nghĩa là **Vua Bình An** và là một **Thầy Tế Lễ của Thiên Chúa Tối Cao**. Ông đã chúc lành cho ông Abraham khi thắng trận trở về. Nhưng không ai biết được dòng dõi của Ông,

cũng như ngày sanh ngày tử của Ông. Thánh Phaolô nói: *«Ông giống như Con Thiên Chúa.»* (Dt 7, 3). Thêm nữa, tên Menkixêđê của Ông dịch nghĩa ra là **«Vua của tôi là công lý»**.

Tóm lại, cốt ý của Thánh vịnh gia được linh hứng, là dùng dung mạo của Ông để cho thấy hình ảnh của Đức Kitô-Thượng Tế, Người là Vua bình an, là Thượng Tế và là Vị Thẩm Phán xét xử theo công lý của Thiên Chúa.

Thêm nữa, Thánh vịnh gia còn cho biết, Đức Kitô-Thượng Tế theo phẩm trật Menkixêđê, một phẩm trật đã có từ thời xa xưa, trước khi có dân tộc Itraen, cốt ý nói lên rằng Chúa Kitô-Giêsu là Vị Thượng Tế có tính cách hoàn vũ, không thuộc về một dân tộc hay một cơ chế riêng nào. Như vậy, ai ai cũng có thể tin tưởng *«tôi gần ngai ơn phúc để lãnh ơn thương xót và ơn cứu giúp cần thiết»* (Dt 4, 16).

Từ giây phút tượng thai trong lòng Đức Trinh Nữ, Đức Kitô-Giêsu đã là Thượng Tế của Thiên Chúa chí tôn. Tuy nhiên, đúng vào Giờ của Người, Chúa Giêsu mới cử hành công việc chính yếu của chức vụ Thượng Tế của Người, là dâng lên Thiên Chúa uy linh, **Hy lễ Giao Ước Mới và Vĩnh Cửu**, tức là Lễ Hiến Tế Thánh Giá.

Lễ Hiến Tế Thánh Giá của Chúa Kitô-Giêsu là một hiến dâng tự nguyện, một trao hiến tình yêu, nghĩa là một hy lễ phụng thờ Thiên Chúa đích thực và thập toàn : **«Mạng sống của tôi không ai lấy đi được, nhưng chính tôi tự ý hy sinh mạng sống mình.»** (Ga 10, 18)

Như thánh Phaolô cho biết (Dt 10, 10): *«Chúng ta được thánh hóa nhờ Đức Kitô-Giêsu đã hiến dâng thân mình làm lễ tế, chỉ một lần là đủ.»* Hiến tế Thánh giá có giá trị Cứu thế chính vì phẩm giá của Đấng Dâng Lễ và vì phẩm giá của Cửa Lễ dâng tiến.

Vì vậy, Lễ Hiến Tế Thánh Giá không lệ thuộc công trạng loài người, không lệ thuộc thời gian, cũng như không lệ thuộc văn minh tiền bộ. (2 Tm 1, 9; Ep 2, 12; Dt 10, 10; Cl 2, 15)

Hy lễ thập toàn của **Đức Kitô-Thượng Tế** là nền tảng

của Giao Ước Mới và Vĩnh cửu, «**xóa bỏ tội trần gian**» (Ga 1, 29), lập lại sự hiệp thông trong ân tình giữa Thiên Chúa và con người, đồng thời giữa con người với con người.

Về Hiến Tế Thánh Giá, thánh Grégoire de Naziane, trong một diễn từ đã viết : «*Chúa Cha nhận hy lễ không phải vì Ngài đòi buộc phải có, hay thấy cần phải có hy lễ, nhưng là để thực hiện chương trình cứu độ của Ngài. Loài người phải được thánh hóa bởi nhân tính của Thiên Chúa, để chính Thiên Chúa dùng sức mạnh toàn thắng của Ngài mà giải phóng chúng ta khỏi sự độc ác, để đưa chúng ta lên đến Ngài. Đây là điều chúng ta cần biết về Đấng Kitô.*» (Gregoire de Naziane, Discours)

Hiến Tế Thánh Giá kết thúc đời trần thế của Chúa Kitô-Giêsu và làm nên **cuộc Vuốt Qua của Người**, và trong Người là cuộc Vuốt Qua của mỗi một người Kitô hữu chúng ta, mà cuộc Vuốt Qua Dothái là hình bóng được tiên báo trong Cựu Ước.

Chức vụ Cầu nguyện.

Cũng nên biết, một chức vụ tùy thuộc của chức vụ Thượng Tế là **Thần vụ Kinh nguyện**. Ấy là điều chúng ta thấy Chúa Giê-su thi hành trong đời sống công khai của Người, khi Người tìm nơi thanh vắng, khi lên núi để cầu nguyện, lúc thức dậy thật sớm, lúc thức đến mai canh tư hay thức suốt đêm để cầu nguyện Chúa Cha. Chúa cũng tham dự các buổi cầu nguyện trong Hội Đường, nơi Đền Thờ mà Người gọi là **Nhà Cầu Nguyện**, cũng như các buổi đọc kinh riêng trong tư gia các người đạo đức. Chúa cũng hay đọc các lời chúc tụng Thiên Chúa trong các bữa ăn. Và Người cũng cầu nguyện như thế bằng hát những **thánh vịnh** với các môn đệ.

Và lên trời ngự bên hữu Thiên Chúa Cha, Người vẫn còn tiếp tục cầu nguyện cho loài người chúng ta, nhất là trong các **Giờ Kinh Phụng Vụ của Hội Thánh**. Tuy đa số người đời không biết tới, nhưng hoạt động cầu nguyện này không kém phần lợi ích sâu xa cho sự sinh tồn và cứu độ của nhân loại.

Cầu nguyện bằng các Giờ Kinh Phụng Vụ

Căn bản các Giờ Kinh Phụng Vụ là các Thánh vịnh. Giáo Hội Mẹ đã lấy tập Sách gồm 150 Thánh vịnh trong Cựu Ước làm căn bản cho Các Giờ Kinh Phụng Vụ của con cái mình. Đối với các tu sĩ nam nữ, linh mục và phó tế, đây là Thần vụ Kinh nguyện. Nhưng những thành phần khác của Giáo Hội cũng được khuyến khích thực hành Các Giờ Kinh Phụng Vụ trong đời sống hằng ngày của mình.

Cầu nguyện bằng Thánh vịnh nằm trong truyền thống từ thời sơ khai của Giáo hội Chúa. Các Thánh

vịnh là những lời được Chúa Thánh Thần linh hứng, đã từng nuôi dưỡng niềm hy vọng và đức tin của Dân Chúa về Đấng Mê-sia. Các thánh vịnh cũng đã từng là lời cầu nguyện của Chúa Giê-su. Sau bữa Tiệc ly, thánh Máccô ghi lại: «Hát Thánh vịnh xong, Đức Giê-su và các môn đệ ra đi lên núi Ô-liu.» (Mc 14, 26).

Về các Thánh vịnh, Chúa Giê-su Phục sinh có nói với các môn đệ trên đường Emmau và các thánh Tông Đồ như sau: «**Tất cả những gì sách Luật Mô-sê, các Sách Ngôn Sứ và các Thánh Vịnh đã chép về Thầy đều phải được ứng nghiệm.**» (Lc 24, 44) Và thánh Phaolô cũng khuyên chúng ta: «*Hãy cùng nhau đối đáp những bài Thánh vịnh, thánh thi và thánh ca do Thần Khí linh hứng; hãy đem tất cả tâm hồn mà ca hát chúc tụng Chúa.*» (Ep 5, 19)

Bởi lẽ các thánh vịnh là những lời cầu nguyện tốt nhất vì là **chân thật**. Lời cầu nguyện chân thật là lời cầu nguyện diễn tả sự chân thật về Thiên Chúa, sự chân thật về con người, và sự chân thật của tương quan giữa con người và Thiên Chúa. Đức tin người Kitô hữu phải bao hàm cách khách quan các sự chân thật ấy.

Vả lại đức tin là ơn phúc Thiên Chúa ban cho. Nếu Thiên Chúa đã có sáng kiến ban cho ta đức tin, Thiên Chúa cũng ban cho ta cách biểu lộ đức tin. Lời cầu nguyện là sức sống của đức tin, và là một cách biểu lộ đức tin. Do đó, lời cầu nguyện chân thật là lời cầu nguyện được linh hứng, đến từ Thiên Chúa. Vì thế Giáo Hội, nơi Thiên Chúa ký thác kho tàng Mạc Khải, đã đề nghị với con cái mình, những lời để biểu lộ cách chân thật đức tin của mình, những lời ấy chính là những Thánh vịnh. Các Thánh vịnh là công trình của Chúa Thánh Thần. Giáo Hội không chút thay đổi, đã nhận lấy lời cầu nguyện của Itraen làm lời cầu nguyện của mình.

Thánh Ambrôsiô có nói: « *Các Thánh vịnh nuôi dưỡng và biểu lộ sự cầu nguyện của Dân Thiên Chúa, với tính cách là một cộng đoàn, vào những dịp đại lễ ở Giêrusalem và mỗi ngày sabát trong các hội đường. Lời cầu nguyện của các Thánh vịnh vừa có tính cá nhân vừa có tính cộng đồng, liên quan đến những người cầu nguyện và tất cả mọi người. Lời cầu nguyện này bay lên từ Thánh Địa và từ các cộng đồng Dothái tản mác khắp nơi, nhưng nó ôm lấy toàn thể vạn vật; Nó nhắc lại những biến cố cứu độ trong quá khứ và nó vươn tới chỗ hoàn tất lịch sử. Nó tưởng nhớ những lời hứa của Thiên Chúa đã được thực hiện và nó mong đợi Đấng Mê-sia sẽ hoàn thành mọi sự cách vinh hiển. Được dùng làm lời cầu nguyện và được thực hiện trong Chúa*

Ki-tô, các Thánh Vịnh là phần chủ yếu của lời cầu nguyện của Giáo hội Chúa Ki-tô.»

Khi dùng Thánh vịnh để cầu nguyện, chúng ta thấy có Thánh vịnh rất dễ hiểu, như những Thánh vịnh ca ngợi lòng nhân từ của Chúa, như những Thánh vịnh ca tụng những kỳ công Chúa đã làm để cứu độ dân Ngài. Có Thánh vịnh có lời lẽ rất lý thú khi nói đến uy quyền của Thiên Chúa, trước cõi lòng vừa hân hoan vừa khiếp sợ của Dân được chọn, như Thánh vịnh « Thiên Chúa cho Ít-ra-en vượt qua Biển Đỏ và sông Gio-đan » (Tv 113A, 3-6) :

*3 Vừa thấy thế, biển liền trốn chạy,
sông Gio-đan cũng chảy ngược dòng.
4 Ví tựa bầy chiên, núi đồi nhảy nhót,
như thể đàn cừu, gò nổng tung tăng.
5 Biển kia ơi, việc gì mà trốn chạy?
Gio-đan hỡi, có chi chảy ngược dòng?
6 Kia núi đồi, sao nhảy nhót ví tựa bầy chiên?
Này gò nổng, sao tung tăng như thể đàn cừu?*

Nhưng có Thánh vịnh rất nặng lời với quân thù (Tv 10, 6), nhưng đặc biệt là người cầu nguyện không tự mình xét xử, mà hoàn toàn hướng về Thiên Chúa công minh.

Thêm nữa, giờ đây Chúa Kitô-Giêsu đã đến, nên đối với người Kitô hữu, quân thù hay địch thù trong Thánh vịnh được hiểu là Satan, ma quỷ, là các tư tưởng trong thế gian chống lại các giá trị Tin Mừng, hay là những thói hư nết xấu của mỗi con người chúng ta.

Có rất nhiều thánh vịnh tiên báo về Chúa Kitô-Giêsu, về cả cái chết của Người với tất cả chi tiết (Tv 21, 17-19); Và cũng có thánh vịnh tiên báo sự sống lại vinh quang của Chúa, như **Tv 15**, là thánh vịnh Thánh Phêrô (Cv 2, 25-28) đã dùng trong ngày Chúa Thánh Thần hiện xuống, để loan báo cho dân chúng biết là vua David đã được thấy trước sự phục sinh của Chúa Giê-su :

*Con luôn nhớ có Ngài trước mặt,
được Ngài ở bên, chẳng nao núng bao giờ.
Vì thế, tâm hồn con mừng rỡ, và lòng dạ hân hoan,
thân xác con cũng nghỉ ngơi an toàn.
Vì Chúa chẳng đành bỏ mặc con trong cõi âm ty,
không để kẻ hiểu trung này hư nát trong phần mộ.
Chúa sẽ dạy con biết đường về cõi sống:
trước Thánh Nhan, ôi vui sướng tràn trề,
ở bên Ngài, hoan lạc chẳng hề vơi!*

(Tv 15, 8-11)

Sau đây là lời khuyên của hai anh em linh mục Bernard và Louis HURAULT, nên dùng thánh vịnh để cầu nguyện :

«Một số khá đông người Kitô hữu ngỡ ngàng khi dùng các thánh vịnh, vì họ không nhận ra trong đó những khát vọng của lòng mình. Thật ra chúng ta phải cố gắng để thích ứng với lời cầu nguyện đó, hay đúng hơn, để cho các thánh vịnh giáo dục ta, uốn nắn ta.

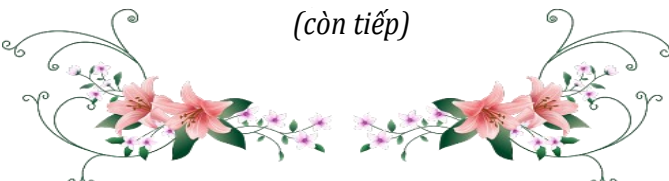
Nếu chúng ta muốn hợp tần số với Thiên Chúa, chúng ta không thể đem cái nhìn và cảm giác của mình về sự vật mà nói đi nói lại với Người mãi, nhưng phải biết lắng nghe lời Người và mở lòng tiếp đón Người, Đấng khác hẳn chúng ta. Các thánh vịnh có thể có khả năng cắt tía, gọt giũa, cải tiến ngôn ngữ cũng như tâm tư của chúng ta, xưa nay vốn tùy thuộc một thế giới xa lạ với Thiên Chúa, và trước hết tìm cách được sống an thân, theo sở thích của mình.» (Lời Chúa cho mọi người)

Để tạm kết thúc đoạn « Chúc vụ Cầu nguyện »

Trong Tông Huấn *Laudis Canticum*, Đức Giáo Hoàng Phaolô VI công bố :

«Đối với người Kitô hữu, lời cầu nguyện trước hết phải có tính cách lời cầu nguyện của toàn thể cộng đồng nhân loại được Chúa Kitô quy tụ. Mỗi người đều tham dự vào lời cầu nguyện này vì đó là tiếng khấn cầu độc đáo của một nhiệm thể duy nhất, là tiếng nói của Hội Thánh, vị Hiền thê yêu quý của Đức Kitô, đang diễn tả những ước vọng của tất cả dân Chúa, và đang khấn nguyện cho toàn thể nhân loại. Đức Kitô đã muốn cho Hội Thánh, Nhiệm Thể của Người, trải qua bao thế hệ phải không ngừng tiếp tục đời sống cầu nguyện và lễ tế hy sinh mà Người đã khởi sự khi sống ở trần gian. Như thế, lời cầu nguyện của Hội Thánh cũng là lời cầu nguyện mà Đức Kitô cùng với Nhiệm Thể của Người dâng lên Chúa Cha".»

(còn tiếp)



Ủng hộ Phong Trào	AC Nguyễn Pierre - Marie	50,00 €
	AC Huỳnh Văn Diệp	100,00 €
	Chi Maria Goretti Phan Thị Đương	60,00 €
	Chị Lê Thị Trinh (Tutiau)	30,00 €
	Chị Lê Thị Xuân (Na Uy)	30,00 €
	AC Tùng - Lan	50,00 €
	Anh Nguyễn Quý Toàn	30,00 €
	Chị Phạm Thị Huệ	20,00 €
	AC Dương Tôn Bảo – Bé Ba	100,00 €
	Chị Lâm Thị Cúc	50,00 €
	Bán sách Thánh Ca	30,00 €



Phần 2

VAI TRÒ NGƯỜI BẢO TRỢ

I/ SỰ QUAN TRỌNG CỦA VIỆC BẢO TRỢ

Tài liệu của Phong Trào Cursillo luôn nhắc nhở rằng : « **Tiền Cursillo là cho Khóa Cursillo, và Khóa Cursillo cho Hậu Cursillo và ngược lại, Hậu Cursillo yểm trợ cho Tiền Cursillo** ».

Điều đó có nghĩa là các công tác của Tiền Cursillo sẽ ảnh hưởng gây chuyển đến Khóa Cursillo, và sau đó, ảnh hưởng đến Hậu Cursillo và việc bảo trợ là một trong những công tác quan trọng của Tiền Cursillo.

II/ ĐIỀU CẦN CHO NGƯỜI BẢO TRỢ

Công tác bảo trợ có thể là do một cá nhân hay một Nhóm. Bất cứ trong trường hợp nào, người bảo trợ cũng cần phải hiểu biết một số vấn đề liên quan đến vai trò bảo trợ do Phong Trào hướng dẫn :

- Tìm hiểu mục đích của Phong Trào Cursillo
- Lựa chọn ứng viên thích hợp cho Phong trào Cursillo
- Chứng nhân cho đời sống Ki-tô hữu
- Là một Cursillista kiên trì trong Hội Nhóm và Ultreya
- Và phải thực hiện Palanca cho ứng viên mình bảo trợ và cho Khóa Cursillo.

III/ CÔNG TÁC BẢO TRỢ

Những giai đoạn và công việc người bảo trợ cần làm cho mỗi giai đoạn :

Trước Khóa Cursillo * Trong Khóa Cursillo * Sau Khóa Cursillo

Trước Khóa Cursillo

Gồm các công tác sau :

- **Kết Bạn** : Sau khi đã nắm được một đối tượng thích hợp cho phong trào Cursillo, chúng ta nên tìm cách kết bạn với người ấy. Đó là một phương sách Phong trào đã đề ra: **“Kết bạn trong Tiền Cursillo, Làm bạn trong Khóa Cursillo và đưa bạn đến với Chúa Ki-tô sau Khóa Cursillo”** Vì chỉ qua tình bạn chúng ta mới có thể chia sẻ với họ về mục đích của Phong trào Cursillo. Chúng ta nên trao cho họ quyển sách “Tìm hiểu Phong Trào Cursillo” do văn phòng quốc gia soạn thảo và cũng nên giải thích cho họ hiểu toàn bộ Khóa học và nhấn mạnh đặc biệt sinh hoạt tối Thứ Năm, ngày thứ Sáu, Thứ Bảy và Chúa Nhật.

- **Chứng nhân cho đời sống Ki-tô hữu xứng danh** : Sau khi đã giải thích cặn kẽ mục đích của Phong Trào Cursillo, **đời sống Ki-tô hữu của người bảo trợ qua sùng đạo, học đạo và hành đạo sau khi đã dự Khóa Cursillo là tấm gương kích thích ứng viên mong ước cũng được sống như vậy.**

- **Thực hiện Palanca** : Song song với hai công tác trên, người bảo trợ nên thực hiện ngay kế hoạch Palanca qua cầu nguyện, hy sinh, hãm mình .v.v.. để thưa với Chúa về người chúng ta muốn mời gọi và xin Chúa tác động để người bạn đó nhận ra rằng: **“Không phải con chọn Thầy, mà chính Thầy đã chọn con.” (Gioan 15:16).**

Và chính Palanca qua **cầu nguyện, hy sinh, hãm mình** của chúng ta mà Chúa đã đổ Õn Thánh của Ngài xuống cho ứng viên và Õn Thánh Chúa là đòn bẩy giúp ứng viên hoán cải và thay đổi từ trí óc cho đến con tim. Hiệu quả của Palanca rất quan trọng như vậy, nhưng nhiều người vẫn chưa quan niệm đúng về công việc này, nhất là Palanca dành cho Khóa sinh trong Khóa Ba Ngày. Thật vậy, nhiều người vẫn

còn thực hiện Palanca như một lá thư bày tỏ tình cảm với khóa sinh, chúc mừng khóa sinh và cầu mong khóa sinh gặp gỡ được Chúa Giê-su Ki-tô. Vì vậy trong Khóa Cursillo, chúng ta thường nghe những câu nói : « **tôi đã gửi Palanca, tôi đã viết Palanca cho các khóa sinh** », hoặc thậm chí có yêu cầu viết thêm Palanca cho những khóa sinh có quá ít phong thư. Tuy nhiên, chúng ta có thể xử dụng phong thư như là một phương tiện để thông báo cho khóa sinh Palanca chúng ta đã thực hiện cho họ. Vì vậy, nên xác định rõ **lá thư hay tấm thiệp không phải là Palanca, mà chính là những cầu nguyện, hy sinh, hãm mình của chúng ta mới đích thực là Palanca.**

- **Hỗ trợ ứng viên** : Khi người bạn đó đã mong ước được đến tham dự Khóa Cursillo, chúng ta sẽ trao cho họ đơn dự Khóa. Và đến ngày vào Khóa, chúng ta hãy thu xếp để đưa người bạn bảo trợ đến địa điểm mở Khóa học. Tìm hiểu họ cần mang theo những gì để dùng trong khóa học (như khăn trải chỗ nằm, đồ vệ sinh cá nhân, khăn tắm .v.v..))

Trong Khóa Cursillo:

Trong Khóa Cursillo, **vai trò của người bảo trợ là là cầu nguyện và cầu nguyện nhiều hơn.** Thật đáng khích lệ nếu có thêm hy sinh, hãm mình. Xin giúp ứng viên mà chúng ta bảo trợ giải quyết một số vấn đề (như phương tiện di chuyển, công việc nhà, đưa đón con cái họ đi học v.v..). Sau đó, lại tiếp tục cầu nguyện thêm. Và điều quan trọng nhất là hãy có mặt tại buổi lễ bế mạc khóa học.

Sau Khóa Cursillo:

- **Tiếp xúc cá nhân** : Đừng nghĩ rằng gửi người đi dự Khóa, như thế là chúng ta đã làm xong nhiệm vụ bảo trợ. **Các tân cursillistas cần nhiều cơ hội tiếp xúc cá nhân sau khóa học.** Chúng ta hãy tiếp tục tiếp xúc với người tân cursillista này. Cố gắng trả lời những câu hỏi họ đặt ra. Nếu chúng ta không có câu trả lời thì hứa với họ là chúng ta sẽ tìm người để trả lời thỏa đáng.

- **Hội Nhóm và Ultreya** : **Hãy đồng hành với tân cursillista đến với Hội Nhóm và Ultreya.** Hãy tìm mọi cách để người tân Cursillista này tìm được một nhóm để gia nhập. Có thể là nhóm của chúng ta hay một nhóm khác thích hợp với họ. Dĩ nhiên, Ultreya luôn luôn là nơi để tìm người lập nhóm. Vì thế, hãy đồng hành với họ đến Ultreya.

Vai trò bảo trợ là một khía cạnh rất quan trọng trong Phong Trào Cursillo. Nếu chúng ta thực hiện đúng đắn vai trò này như đối với một người bạn trong Tiền Cursillo, thì qua Khóa Cursillo các trợ tá sẽ làm cho tình bạn đó kết chặt thêm nữa và chắc chắn, qua Hậu Cursillo người bạn đó sẽ luôn đồng hành với chúng ta trong hành trình đem Tin Mừng cho muôn nơi. Chính lý do đó, Phong Trào Cursillo cho rằng Tiền Cursillo là cho Khóa Cursillo và Khóa Cursillo là cho Hậu Cursillo.

IV/ Kết Luận:

Tóm lại, trong đời sống thực tế, chúng ta phải hành động theo sự khôn ngoan và thận trọng. Nhưng dù có khôn ngoan và thận trọng vẫn không tránh được những mù mờ và bất định trong tương lai. Như vậy, **điều tối hậu vẫn là cậy trông và tin tưởng vào Chúa, và với niềm tin này thúc đẩy ta vững tiến trên con đường dẫn thân thiêng liêng.** Vì thế, trong giai đoạn tiền Cursillo cũng như hai giai đoạn sau, điểm trọng yếu vẫn là tiếng nói của Đức Tin và Hy Vọng vào sự quan phòng của Thiên Chúa - **Cầu nguyện là sức mạnh của mọi sinh hoạt Giáo Hội và đặc biệt là sức mạnh của Phong trào Cursillo.**

LÝ TƯỜNG

Gió lạnh vùn vù cuốn theo trận mưa tuyết nặng hạt ! Ai nấy vội tìm nơi tránh tuyết, trốn gió, trú mưa.

Hành lang nhà quán nghĩa trang khá đông người từ các nơi tìm về tiễn biệt chị Anna lần cuối.

- Chào bác.

- Dạ, chào ông. Tôi thân thiện đáp lễ người khách lạ vừa từ sân chạy vào tránh tuyết đứng cạnh tôi trong hành lang nhà quán nghĩa trang.

- Tôi là cha Q. từ Roma tới.

- Dạ, xin lỗi. Con chào cha

Vị linh mục trẻ rất thân thiện bình dị đã khiến tôi bạo miệng tò mò về sự có mặt của ngài trong đám tang hôm nay. Hết trao đổi với nhau về tuổi tác, nơi cư trú, rồi tôi lai lịch cho tới hoàn cảnh hiện tại.

Hai chúng tôi lân la cả tới tháng năm dĩ vãng trên quê hương, từ thời còn mài đũng quần trên ghế trường nội trú. Những chi tiết, những kỷ niệm trường xưa như cuốn phim lộ dần nét thân quen ngày nào. Chúng tôi nhận ra nhau, nhìn nhau vừa ngỡ ngàng vừa tràn niềm vui của một buổi tái ngộ thật bất ngờ sau nhiều năm chia tay mỗi người một phương trời, mỗi người đi một nẻo.

Nay anh đang là linh mục thuộc giáo phận Sài Gòn, ngày này qua ngày khác hơn hai chục năm qua dần thân sống cho lớp người bị xã hội loại ra bên lề cuộc sống : hết anh chị em phong cùi lại tới anh chị em bị bệnh liệt kháng.

Vị linh mục cho hay hai tuần lễ nữa ngài mới trở lại Saigon.

Chúng tôi trao đổi địa chỉ, số điện thoại và hẹn gặp nhau vào những ngày tới.

- Em sẽ tới thăm anh. Cha hẹn với tôi. Cách xưng hô chúng tôi vẫn từng dùng khi còn trong nội trú. Không phân biệt tuổi tác, địa vị. Hôm nay, dù Q. đã là linh mục, anh vẫn trân quý tháng năm xưa, thời cùng dẫn bước, từng nối kết với nhau thắm thiết tình huynh đệ.

Thời gian ngắn ngủi một ngày, một đêm anh tới thăm tôi, kể cho nhau nghe những vui buồn, thăng trầm của những tháng năm xa cách

Thời sinh viên dưới chế độ vô thần, cuộc sống chui lủi nay đây mai đó, cảnh thiếu ăn, thiếu mặc, những ngày đói khát, trốn chạy để bảo tồn ơn gọi. Ngày chịu chức linh mục mà bao người trong dòng họ, bạn bè từng mong đợi ; ngày trọng đại mà tất cả mong muốn đón nhận trong hoan hỉ, mừng vui, thì Q. lại âm thầm chịu chức chui, bởi tất cả các chủng viện, dòng tu đều bị đóng cửa, cơ sở bị tịch thu ; ơn gọi tu trì bị nghiêm cấm, và việc thụ phong linh mục dĩ nhiên bị loại khỏi luật pháp.

" Nhìn sắc diện khó ai biết cha còn trẻ như vậy ", nhà tôi chân tình nhận xét khi vị linh mục thổ lộ tuổi đời của ngài.

Tôi trả lời thay bạn : " chuyện dễ hiểu thôi ; nay đây mai đó với anh chị em cùng khổ đầu đường xó chợ, mái ấm là xóm nghèo, là đường phố ; người thân là lớp người bị xã hội lãng quên, sương nắng là tiện nghi ". Q. trẻ hơn tôi tới hai chục tuổi, nhưng nếu chỉ nhìn qua diện mạo, chẳng ai đoán được khoảng chênh lệch tuổi tác của hai chúng tôi.

Câu nói nhận xét về diện mạo của người linh mục trẻ khiến tôi nhìn anh kỹ hơn.

Quả thực gian truân của hành trình lý tưởng đã hằn lên trên anh nét phong sương khiến anh già trước tuổi. Hành trình Lý Tường suốt thời gian chúng tôi xa cách cho tới buổi hội ngộ hôm nay, Q. trở lại với tôi không chỉ diện mạo hằn đầy sương nắng, nhưng trước mắt tôi người bạn ngày nào đã thật già dặn trong lý tưởng. Ngôn từ, phong cách của Q. hôm nay không còn là Q. ngày nào : Trầm tĩnh, khiêm hạ, chín chắn. Trang phục giản dị, nhưng qua những câu chuyện chúng tôi trao đổi nhau, tôi đã thấy toát ra từ anh sức mạnh của Đức Ái, sự hiểu biết phong phú được khai sáng từ Tin Mừng, và đôi chân dẻo dai trong phục vụ.

Thời gian tái ngộ thật ngắn ngủi ! Vị linh mục trẻ, người bạn từng sánh vai ngày nào trên ngôi trường cũ, lại vội vã trở về với những người " Anh em bé mọn ", lại tiếp tục ra tay băng bó những vết thương của Đức Kitô còn đang rướm máu.

Chúng tôi chia tay nhau trong bịn rịn, mẩn nhớ. Thời gian ngắn ngủi, nhưng hình ảnh sáng đẹp của người chiến sĩ Tin Mừng, của người thợ gieo vãi đã để lại trong tôi lời nhắn gửi thân tình : *nắm chặt tay Ngài – Nắm chặt tay nhau sánh bước kiên vững cho LÝ TƯỜNG*

Bao gian truân, thử thách đã không thể vùi dập, đánh ngã anh. Một trải nghiệm của môn đệ Phaolô ngày nào cũng đã và đang trở thành hiện thực nơi anh : " *Ai có thể tách chúng tôi ra khỏi tình yêu Đức Kitô* " (Rm. 8,35). Sẽ chẳng xứng với tình bạn anh dành cho tôi, nếu Lý Tường chứng tá tôi đang ôm ấp mờ nhạt theo năm tháng, buông xuôi theo dòng đời !

Phút chia tay cao quý, thắm tình sau Thánh Lễ anh dâng tại tư gia chúng tôi.

Trước vài ba bạn bè, lối xóm, không chỉ bị rịn mà lòng tràn ngập vui sướng, tri ân tôi thừa với vị chủ tế :

" Xin chân thành cảm ơn cha sau bao năm xa cách, không chỉ tới thăm hỏi nhưng còn dâng Thánh Lễ cầu nguyện cho gia đình chúng con. Xin Chúa Kitô, đáng đã mời gọi ban cho cha luôn an mạnh, mãi vững đôi chân trên hành trình LÝ TƯỜNG. "

Ghi nhớ ngày hội ngộ ân tình 23.02.2016

Kính tặng người bạn tri kỷ

Trần nguyên Bình

MẪU GƯƠNG CHỨNG TÁ

Chúng tôi tới thăm chị vào một ngày không nắng. Trời âm ảm, mưa rả rích...Dù đang thật mệt mỏi do chứng ung thư giai đoạn cuối hành hạ, chị cũng cố gắng ra khỏi giường tiếp đón chúng tôi. Không kịp ráp hàm răng giả ! Cái miệng móm mém khiến hình hài chị càng hốc hác thêm. Anh pha trà, rót nước ; chị niềm nở trao bánh, mời trà. Lần cuối khi rời bệnh viện, bác sĩ đã nhắn với người nhà trong tuyệt vọng : “ Bà ta chỉ sống chừng tuần lễ nữa ! ”. Nhưng tới hôm nay đã cả vài tháng chị vẫn còn đây. Do vậy, anh cũng như chúng tôi đều thấy lóe lên tia hy vọng, hành trình chứng tá của anh chị em vẫn còn có chị sánh vai.

“ Anh đã nghe tin bà Huyền mất chưa ? ” Cha linh hướng hỏi tôi qua điện thoại.

Chiều mừng hai Tết Bính Thân, khi nơi nơi và riêng trên quê nhà đang rộn rã đón xuân mới, chị đã tạm biệt anh, người cursillista đã từng khắng khít sánh bước với chị gần hai thập niên trong hành trình lý tưởng Cursillo. Dẫu biết rằng có sống thì có chết, chẳng ai có thể thoát khỏi định luật đó, và hành trình Ngày Thứ Năm, với người cursillista không là mất mát nhưng là chốn hẹn, là hành trình về nhà Cha. Nhưng sao cảm quan thường tình vẫn tràn về trong tôi với thật nhiều luyến nhớ. Không chỉ luyến nhớ, nhưng trong tôi dâng đầy trân trọng, quý mến với người vừa ra đi.

Không duyên bác, tài cao, hiểu rộng, nhưng đời chị là hiện thực “ NHỎ BÉ ” của Tin Mừng. Lời Thánh Phaolô gửi tín hữu Côrintô thật rõ nét trong hành trình Tin-Yêu của chị : “ **Tình yêu Đức Kitô thôi thúc chúng tôi** ” (2 Cr.5, 14). Những tháng năm sinh thời, kể cả những ngày phấn đấu với bệnh tật, không sinh hoạt nào của cộng đoàn mà thiếu vắng chị. ‘Xôi bà Huyền’ nấu ai cũng khen ngon. Cưới hỏi, đình đám ...nếu cần xôi, chị chưa bao giờ từ chối. Như có lần chị đã chia sẻ với tôi ‘Nghề nấu xôi’ khởi đầu từ thời gian sau năm 1975 khi anh lâm cảnh lao tù, chung số phận như bao quân nhân, công chức VNCH. Thiếu vắng gia trưởng, người thiếu phụ vừa nuôi chồng trong tù, vừa chăm nuôi đàn con dại. Nồi xôi bán lẻ mỗi ngày bòn nhặt thăm chồng, nuôi con, ‘nghề nấu xôi’ đã ghi vào đời chị từ thuở ấy !

Một mẫu người giản dị, từ tốn, khiêm hạ nhưng lại rất nhiệt thành. Chỉ những ngày cuối đời bị căn bệnh cầm chân, chị mới chịu vắng bóng trong sinh hoạt Ultreya. “Trợ tá ban ẩm thực”, ngày sinh hoạt không bao giờ thiếu bàn tay chị. Không thích bon chen, đua đòi, nhưng chị lại là người nhạy cảm, nhanh chân trong chia sẻ, cảm thông, phục vụ. Những mớ rau mừng toại, miếng bầu, trái bí, dăm ba trái cà chua,...từ mảnh vườn nhỏ do chính tay anh chị vun trồng ngày anh chưa bị tai biến mạch máu não, chị không ngần ngại lội bộ đem chia sẻ với bà con lối xóm. “Cho đi là lãnh nhận”, tôi có

cảm nghiệm chị đã thuộc nằm lòng, và luôn thể hiện bằng hành động.

Ngày anh chị em nghe tin chị lâm trọng bệnh, căn bệnh khiến không chỉ riêng chị, con cái, gia đình, nhưng anh chị em từng sánh vai với chị đều ngỡ ngàng, bởi xưa nay chị luôn mạnh khỏe, dấn thân vào những sinh hoạt chung không biết mệt mỏi. Căn bệnh hiểm nghèo đã cầm chân cuộc đời dấn thân của chị. Bệnh chị ngày một trầm trọng, hình hài mà những năm tháng trước kia không biết mệt trong phục vụ, qua ngày tháng tiêu tụy thêm, đôi mắt mờ dần, sắc người nhợt nhạt... Nhưng chị vẫn giữ được nụ cười trên môi, dù chẳng còn tươi tắn như thuở nào. Suốt chuỗi ngày lâm trọng bệnh, tôi chưa hề nghe thấy chị than vãn, phàn nàn. Bảo tố của thử thách, của bệnh tật, những lo lắng thường tình khi nhìn thấy sắp phải xa lìa người thân yêu, người bạn đời đã hơn năm thập niên sánh bước, không có điều gì đủ sức làm chùn chân đời chứng tá. Quả như thánh Phaolô từng trải nghiệm : “ **Ai có thể tách lìa chúng tôi ra khỏi tình yêu Đức Kitô ?** ” (Rm. 8, 35) Dù đó là gian truân, bệnh tật, dù đó là đối nghèo, chia cách...

Hình ảnh người chứng tá Tin Mừng nơi chị cho tôi niềm tin mãnh liệt rằng Tình Yêu Đức Kitô đã lưu chuyển trong dòng máu chị, đã đông đầy con tim chị, để đôi chân chị mãi vững cho tới ngày ra đi, mà không gì cản trở nổi. Bàn tay chị đã nắm chặt được tay Thầy, và vươn tới anh chị em. Câu châm ngôn tôi đã từng nghe nhiều, kể cả những dịp sinh hoạt với Phong Trào Cursillo : “ *Lời nói lung lay, gương lành lôi kéo* ” đã thêm ý nghĩa qua cuộc đời của chị. Là người trầm tĩnh, làm nhiều hơn nói, chị đã để lại nơi anh chị em chúng tôi **Mẫu Gương Chứng Tá** có sức mạnh lôi kéo, và nét phản chiếu vĩ đại của Tình Yêu Đức Kitô như chân phước Têrêsa Calcutta từng trải nghiệm : “ **Ta không thể làm được những việc vĩ đại, nhưng ta có thể làm được những việc nhỏ bé với tình yêu vĩ đại** ”...

Tạm biệt chị !

Mồng hai Tết Bính Thân * 09.02.2016

Dom. Trần quốc Doanh

và anh chị em cursillistas Đức quốc.



Tất cả là Hồng Ân

Tháng tư năm 2015, em phát hiện ở nơi cổ có ba cục bướu nhỏ. Em đã đến bệnh viện để khám, sau ba tháng theo dõi, bác sĩ cho biết là bướu lành nhưng không dám chắc chắn về chẩn đoán của mình vì bướu còn nhỏ. Trong khoảng thời gian đó, khi bác sĩ chưa có quyết định mổ hay không, em nghe tin bệnh viện chưa được trang bị loại máy giúp bác sĩ, trong lúc phẫu thuật, nếu lỡ tay đụng vào giây thanh quản thì máy sẽ hú báo động để bác sĩ tránh kịp thời. Vì vậy, đã có người sau khi mổ giọng nói không còn bình thường, và nhất là một thời gian sau phải mổ lại ! Hoàn cảnh lúc ấy bắt buộc em phải đổi bệnh viện ở tỉnh lớn, nơi đã có người bạn được điều trị cùng bệnh như em. Tất cả những thử nghiệm tổng quát đều phải phải làm lại từ đầu, kéo dài thêm ba tháng, cuối cùng bác sĩ để cho em chọn : hoặc là phải qua một cuộc phẫu thuật, hoặc để cứ như thế nhưng ba tháng phải tái khám một lần. Trong cơn hoang mang chưa biết phải chọn lựa cách nào, thì tạ ơn Chúa cho em nhớ tới câu thánh vịnh 126 : *« Ví như Chúa chẳng xây nhà, thợ nề vất vả cũng là uổng công ; thành kia Chúa chẳng canh phòng, đêm khuya hôm sớm trông chừng hoài công »*. Em đã bám vào Chúa để xin Ngài tỏ cho em biết em phải chọn con đường nào. Lúc ấy em bắt đầu bị ho và gợn ói rất nhiều, mặc dù bác sĩ nói đó là do stress, cuối cùng em quyết định xin mổ, và em không có chút sợ hãi nào, trái lại em cảm thấy tự tin và bình an trong lòng.



Sau khi tỉnh dậy trong phòng hồi sức, em không nhớ những gì đã xảy ra, nhưng em chỉ xác tín một điều là em đã dâng cho Chúa ca mổ cũng như đã bám vào Chúa. Em đã mượn lời của thánh Augustino để chúc tụng ngợi khen : *« Lạy Chúa con xin chúc tụng ngợi khen Danh Thánh Ngài ! »*. Có một điều hơi lạ lùng là vị bác sĩ đã để cho em tự quyết định lại nói lời chúc mừng em, vì cuộc phẫu thuật đã được thực hiện kịp thời trước khi trở

thành bệnh ung thư ! Ông còn cho em biết, bệnh bướu cổ dễ xảy đến với những người trên 50 tuổi, tỷ số 20% nơi đàn ông, 80% nơi đàn bà. Nguyên nhân chính là sự buồn phiền cất dấu trong lòng ! Hơn một tháng nay dưỡng bệnh ở nhà, càng suy nghĩ em càng cảm nhận được tình yêu của Thiên Chúa. Cho dù trong bất cứ hoàn cảnh nào Ngài luôn luôn quan phòng và nâng đỡ em trong vòng tay yêu thương của Ngài. Tạ ơn Chúa đã cho em trải qua căn bệnh bướu cổ, nhờ đó mà em nhận ra được tình yêu của Ngài, để em biết yêu Chúa, và nhờ chính sự đau khổ của mình, em nhận ra được phần nào sự đau khổ của Con Một Ngài năm xưa trên Thánh Giá. Em cũng được ơn để cho Chúa uốn nắn em, cắt tía nơi em những cành lá dư thừa. Em quyết tâm từ nay không cất giữ điều gì buồn phiền gì trong lòng, nếu em đã tin rằng Chúa là núi đá cho em trú ẩn, là hạnh phúc đời em. Trước đây, em cứ hay buồn phiền lời nói của anh chị em mình rồi lại để trong lòng mà không thể tự biện minh, vì chính em không muốn mình lại gây buồn phiền cho người khác. Giờ đây, điều quan trọng đối với em không phải là lời nói gì, của ai, đã làm mình buồn, mà là con người của mình có phải như những lời phê bình của anh chị em mình không ? Để từ đó mình cố gắng cải thiện con người yếu đuối của mình hơn. Lời Chúa sáng nay : *« Ai có thể tách chúng ta ra khỏi tình yêu của Đức Kitô ? Ai có thể tách chúng ta ra khỏi tình yêu của Đức Ki-tô ? Phải chăng là gian truân, khó khăn, đói rách, hiểm nguy, bắt bớ, gươm giáo ? Như có lời chép : Chính vì Ngài mà mỗi ngày chúng con bị giết, bị coi như bầy cừu để sát sinh. Nhưng trong mọi thử thách ấy, chúng ta toàn thắng nhờ Đấng đã yêu mến chúng ta. Đúng thế, tôi tin chắc rằng : cho dầu là sự chết hay sự sống, thiên thần hay ma vương quỷ lực, hiện tại hay tương lai, hoặc bất cứ sức mạnh nào trời cao hay vực thẳm hay bất cứ một loài thọ tạo nào khác, không có gì tách được chúng ta ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa thể hiện nơi Đức Ki-tô Giê-su, Chúa chúng ta »* (Rm8,35-37) đã làm cho em không cảm được nước mắt. Em lại nhận ra sự hiện hữu của

Chúa bên cạnh em, vì em vừa có ý định chia sẻ cảm nghiệm sống ngày-thứ-tư nói trên với các anh chị thì Lời Chúa trong giờ Kinh Phụng Vụ sáng nay gói gọn tâm tình của em, và chính là động lực thúc đẩy em ghi lại những dòng chữ này. Năm sắp hết, tết Bính Thân sắp đến, chúng ta đang sống trong Năm Thánh Lòng Chúa Thương Xót, em cầu xin cho chính mình, cho mỗi cursilista biết sống chu toàn ba chức năng của Đức Kitô khi lãnh nhận bí tích thanh tẩy : Tư Tế, Vương Đế và Ngôn Sứ. Con cũng không quên kính chúc Đức Ông linh hướng, quý cha, quý thầy, quý tu sĩ nam nữ và các anh chị cursillistas thân yêu một năm mới 2016 : mạnh khỏe xác, luôn cảm nghiệm được Lòng Thương Xót của Thiên Chúa dành cho mình, và biểu lộ lòng thương xót đối với tha nhân. Cũng xin hiệp ý cầu nguyện cho hai khóa 35 & 36 trong tháng 8 sắp tới gặt hái được nhiều kết quả tốt đẹp.

De Colores

(một cursilista khóa 21)



Lời Chúc Đầu Năm

Kính thăm quý cha, quý anh chị,

Mấy hôm nay em nhận được rất nhiều lời chúc cho năm Mới Bính Thân 2016, hôm nay sau giờ cầu nguyện buổi sáng, đọc Thánh Kinh, em ngẫm nghĩ, mình phải chúc Tết mọi người. Em làm phút hồi tâm của năm cũ sắp qua, nhớ lại những sự việc, ôi sao em thấy mình còn nhiều điều tốt chưa làm xong, những mộng ước chưa thực hiện được, những làm hòa còn phải tiếp tục, những tư tưởng ghen tị còn phải sửa đổi, còn phải đi thăm viếng nhiều người, còn phải giúp đỡ những người cần đến mình. Trong năm đã qua, đọc thì em đọc rất nhiều lời hay ý đẹp, đọc Lời của Chúa, nhưng em chỉ đọc một cách máy móc, hay là đọc xong rồi quên ngay chứ chưa thấm gì hết vào cái đầu, và chưa thực hiện đủ những điều tốt lành đọc được, thấy tâm hồn còn trần trở, không hài lòng lắm với chính bản thân, mình còn lười quá, phải cố gắng hơn.

Lạy Chúa, những tiền bạc dư thừa mà con cất ở đâu đó trong tủ, là thuộc về những người nghèo khó. Và như thế, trong năm mới Bính Thân sắp đến, em tự hứa với lòng mình, cố gắng « Trở Nên Giống Chúa » hơn, em đang cảm nghiệm Tình Yêu Chúa Cha, Ngài cho Chúa Thánh Thần thánh hóa, sửa đổi cuộc đời em từng ngày, thổi hơi cho em sức mạnh, em mừng vì mới chiến thắng một bệnh nhẹ mà lúc đầu lo là bệnh nặng.

Mến chúc các anh chị một năm mới được gặp gỡ Lòng Chúa Thương Xót mỗi ngày, được nhiều món quà bất ngờ Chúa gởi, được nhiều cảm nghiệm sống động « **TÔI LÀ AI mà được làm con của Chúa** » như câu chuyện của một cụ già dưới đây :

« Có một Giám Mục kia trên đường kinh lý giáo phận, ghé thăm gia đình một bà lão. Người ta nói bà là một tấm gương cho cả lòng soi chung. Trong khi thăm, vị Giám Mục hỏi :

- Bà thường hay đọc sách đạo đức nào nhất ?

- Thưa Đức Cha con không biết đọc, bà cụ trả lời. Nghe nói thế, vị Giám Mục tiếp tục hỏi : "Nhưng bà hay cầu nguyện cơ mà ?".

Thấy Giám Mục đã biết bí quyết của mình, bà cụ thật thà thưa :

- Thưa Đức Cha, con chỉ biết tràng hạt thôi: Kinh Lạy Cha, Kinh Kính Mừng, Kinh Tin Kính. Một ngày con khởi sự đọc đến mười lần nhưng thường thì con không đọc xong.

- Tại sao thế? Vị Giám Mục muốn biết. Bà cụ thuật tiếp :

- Tại vì khi con bắt đầu đọc : « Lạy Cha chúng con... », con bỗng không hiểu sao Chúa có thể tốt lành đến mức cho phép một bà già hèn mọn như con được gọi ngài là Cha. Điều đó làm cho con phải khóc và rồi con không thể nào đọc tiếp hết chuỗi được !

Nghe thuật lại kinh nghiệm trên, vị Giám Mục khuyến khích :

- À, này bà cụ, đó là lời cầu nguyện trị giá bằng tất cả những lời cầu nguyện của chúng tôi. Bà cứ tiếp tục và luôn cầu nguyện theo câu đó. »

Vâng, được làm con của Chúa và được là một thành viên của gia đình Cursillo là một hạnh phúc lớn lao đối với em. Xin trân trọng những yêu thương và sự tin tưởng mà các anh chị đã ưu ái dành cho em trong năm qua. Kính chúc các anh chị sức khỏe dồi dào trong ON CHÚA.

De Colores * Maria Xuân Bích (K32)

Yêu như Chúa ...

Kính thưa quý anh chị em.

Tôi xin được vinh hạnh chia sẻ với anh chị em, về một tình yêu tuyệt vời, thông thường chúng ta nhìn lên cây thánh giá chịu nạn, chúng ta nghĩ gì, thương Chúa quá, tội nghiệp Chúa quá, Chúa Chịu đánh đòn, Chúa chịu sỉ nhục, Chúa chịu chết ... Đó là tình cảm được biểu lộ từ bên ngoài, còn ý nghĩa của sự việc tàng ẩn bên trong thì chúng ta có lẽ ít nghĩ tới. Cuộc khổ nạn của Chúa Giêsu là biểu tượng của một tình yêu tuyệt vời.

Thật vậy Thiên-Chúa là nguồn suối mạch của tình yêu. Nhưng làm cho tuôn chảy xuống trần gian thì phải cần tới ống máng.

Mẹ Maria là một người nữ được sinh ra trinh khiết vẹn toàn, không mắc tội tuyền và mẹ đã nói lời xin vâng, hai tiếng xin vâng của mẹ thật là khiêm nhường và khả ái. Từ đó Thiên-Chúa giáng trần tên gọi là Chúa Giêsu. Ngài xuống trần với nhiệm vụ làm chứng cho tình yêu của Người Cha (mà chúng ta xưng Ngài là Thiên-Chúa). Mỗi bước chân Ngài đi, mọi lời Ngài nói, mỗi việc Ngài làm đều nhất nhất vì yêu thương. Tình yêu của Ngài dạy chúng ta phải biết tha thứ kẻ thù. Việc này không dễ dàng, bỏ qua còn có thể với điều kiện lâu lâu gặp một lần, còn như bảo phải tha-thứ thì không biết có thực hành được hay không. Đàng này kẻ thù của Chúa Giêsu thì bám chặt lấy Ngài như hình với bóng, lúc nào cũng rình rập tìm đủ cách để hãm hại Ngài. Thế mà Ngài vẫn tha thứ. Còn hơn thế nữa Ngài lại dạy chúng ta phải yêu thương kẻ thù. Nhớ một ngày Chúa cùng các môn đệ rời thành Jêrusalem để về Capharnaum, trên quãng đường này phải đi qua một ngọn đồi, từ trên cao có thể nhìn thấy thành Jêrusalem. Chúa Giêsu đã quay mình lại nhìn về hướng thành Jêrusalem và đã khóc vì yêu thương. Ngài biết thành này sẽ phạm tội và sẽ bị phạt nặng hơn thành Sôđôma. Sắp tới ngày lễ vượt qua Ngài cùng các môn đệ chung dự bữa tiệc (gọi là tiệc ly), vì sau đó thầy trò phải xa cách.

*Trong bữa tiệc ly Chúa khổ sầu.
Nhìn hàng môn đệ thấy lòng đau.
Còn dăm ba bữa xa lìa cách.
Thập giá treo thân cứu vạn sầu.*

Thế rồi Judas đã bỏ đi, Ngài dẫn các môn đệ đến vườn cây dầu, tại đây Ngài cầu nguyện với Đức Chúa Cha một cách thống thiết và sầu bi, yêu thương càng nhiều đau khổ càng cao, khi tình

yêu của Ngài dâng lên tới tuyệt đỉnh thì đau khổ của Ngài cũng đưa tới tột cùng, đến độ mồ hôi của Ngài biến thành máu. Ngài quỳ gối xuống và cầu nguyện:

*Lạy Cha xin hãy bỏ đi
chép phải uống con thì chẳng vui.
Lòng con đau khổ bù nguôi.
Con lo cho chúng chẳng nguôi lệ sầu.
Giờ đây con phải làm sao ?
Tội này chúng phạm xa vào trầm luân.
Muôn đời lửa đốt xác thân.
Chết không chết được sống trong khổ sầu.
Nghĩ rồi lại thấy lòng đau.
Nhưng mà con quyết trước sau một lòng.
Ý Cha thực hiện cho xong
Vì con chỉ biết một lòng xin vâng.*

Thế rồi Judas xuất hiện nộp thầy bằng một nụ hôn (để cho khỏi lầm) quân lính tuôn đến bắt Ngài, Ngài chịu dẫn độ đến trước mặt Caipha, tại đây chúng tìm đủ mọi cách để buộc tội Ngài.

*Lời chi chẳng có lời nào.
Toàn lời vu khống đưa vào diệt vong.
Tìm bằng mọi cách chúng mong.
Đưa người vào chỗ cùm gông thập hình.
Lặng yên Chúa để mắt nhìn.
Xem coi chúng có tỏ tường bỏ qua.
Nào ngờ chúng lại đưa ra.
Những lời tố cáo Chúa là nghịch ngôn.
Xưng vua xưng Chúa tự tôn.
Đền thờ dựng chỉ ba hôm thôi mà.
Nghe xong thầy cả Caipha.
Càng thêm tức giận áo choàng xé toan.
Nghĩ sao kế hoạch chu toàn.
Ghép Ngài vào tội phản loạn xoán ngôi.
Tội này chỉ có chết thôi.
Bầy mưu tính kế chúng coi được rồi.
Kế hoạch của chúng vậy thôi.
Một người phải chết muôn người được tha.
Đến Ngài tổng trấn Phila.
Ông này xét thấy Chúa là công minh.
Ông ta tự rửa tay mình
Rồi ra đứng trước công đình phán to:
Án này chẳng phải ta lo.
Mỗi năm ấn định tha cho một người.
Các người tự quyết định thôi.
Giêsu là Chúa ngôi lời giáng sinh.
Barabas tên cướp tử hình.
Một trong hai phải chấp hình án thôi.*

Chúng ta cũng đã biết ai là người phải chịu cực hình và đóng đinh cho đến chết. Thế là Ngài được

đưa đi để hành hình.

*Từng lần roi kia có nghĩa gì.
Quật vào thân Chúa để làm chi.
Hận thù gì đâu người lính đó.
Chỉ thích đánh cho thoả tánh người.
Chúng đánh đã rồi chẳng chịu thôi.
Lấy gai kết lại thành vương miện.
Đặt lên đầu Chúa để nhạo cười.*

Chúa Giêsu chịu đánh đập, chịu sỉ nhục, Ngài đau khổ, đau khổ của thể xác không bằng cái đau khổ của tâm hồn, chuyện này cần phải nhớ đến một người, còn đau khổ hơn Chúa Giêsu nữa, đó là mẹ Maria, mỗi ngọn roi quật vào thân xác Chúa Giêsu là một nhát gươm đâm thấu tim bà (lời của ông Siméon trong đền thánh). Ai trong chúng ta đã làm cha mẹ thì điều này rất rõ, con cái đứt tay bằng cha mẹ đổ ruột. Được hành hình Chúa Giêsu thì chúng đánh đập đến tận tình hảm hơi mới thôi. Sau đó Ngài vác thập giá của mình đi đến núi sọ, tại đây chúng đóng đinh Ngài, thân xác rã rời, máu me nhơ nhớp, chúng đặt thân hình Chúa lên cây thập giá và đóng đinh, cây thập giá được dựng lên, xúc nặng của Ngài trĩu xuống, đau càng thêm đau.

*Trời cao hơn đất bao nhiêu.
Tình Cha yêu mến con nhiều lần hơn.
Mặc con vô nghĩa bất nhơn.
Cha đây vẫn cứ ban ơn trọn tình.
Vì con cha đã giáng sinh.
Làm người dương thế phỉ tình yêu cha.
Vì yêu Cha đã thứ tha.
Bao nhiêu tội lỗi bỏ qua vì tình.
Yêu thương Cha đã hy sinh.
Bao nhiêu đòn vọt thập hình treo thân.
Thân treo biểu hiện thể nào
Tình yêu đạt đến đỉnh cao trọn lành.*

Thân xác bị đóng đinh, nên máu chảy ra đến cạn cùng (xét về thể lý thì Ngài khát nước) về mặt tâm lý, các nhà chú giải Thánh kinh nói là Chúa Giêsu khát khao tình nhân loại, điều này tôi thấy thật xác đáng. Xét theo liên hệ của sự việc thì trước đó Chúa Giêsu xin Đức Chúa Cha cho được khỏi uống chén đắng. Giờ thì mọi việc xảy đến và để cho Ý Cha được trọn vẹn, nên Ngài xin Chúa Cha cho uống trọn.

*Chén này con đã uống xong.
Cha con kết hợp từ trong ra ngoài.
Những gì đã viết chẳng sai.
Con thì phải chịu đắng cay cực hình.*

*Chỉ vì muốn cứu chúng sinh.
Đóng đinh thập giá cực hình treo thân.
Thân treo biểu hiện thể nào.
Tình yêu đạt đến đỉnh cao trọn lành.*

Còn một chút hơi tàn Chúa Giêsu trao Đức Mẹ lại cho ông thánh Gioan, rồi Ngài ngược mặt lên trời cầu nguyện với Đức Chúa Cha một cách tha thiết.

*Lạy Cha xin hãy thứ tha.
Bao nhiêu tội lỗi xảy ra vì lầm.*
* * *

*Tình yêu Chúa bù sao cho đủ.
Kẻ thù kia con phải thứ tha.
Con chung chỉ có một cha.
Nên con phải biết thứ tha mỗi lần.
Bấy mười lần bấy vẫn chưa là đủ.
Yêu thương thì tha đủ mới thôi.
Chúa ơi Chúa ngó lại coi.
Yêu thương con tập thứ tha mỗi ngày.
Có yêu thương thì tình mới rõ.
Không yêu thương thì tóa vào đâu.
Nhớ lời Chúa bấy lâu có dạy.
Phải ăn năn hoán cải mỗi ngày.
Thì vào nước Chúa được ngay.
Tha-thứ, yêu thương và cầu nguyện cho kẻ thù
Amen. /.*

NVS

Xuân Tạ Tình

*Xuân mới về nhìn lại những xuân qua
Những mùa xuân nhạt nhòa con để lại
Xin cho con theo xuân về đổi mới
Xứng ân tình Cha tắm gội đời con
Bao mùa xuân Tình Cha chẳng mới mòn
Dù hoang dại đưa chân con lạc bước
Cha theo con muôn cảnh đời xuôi ngược
Đổ ân tình nắn từng bước con đi
Con lạc lõng, Cha mong mỏi con về
Mùa xuân đẹp, trời quê Cha luôn đợi
Mong xuân này đứng lên con bước tới
Mùa hồng ân ghi lại bước con về
Xuân tạ tình, xuân trở lại trời quê
Xuân Tình Thương, xuân mùa về chôn huyệt*

*Xuân đón Mùa Chay Thánh
Trần*

LỜI ĐẦU XUÂN

*Cành biếc đâm chồi, Xuân đã sang
Vạt nắng trời đông điểm sắc vàng
Lâm tâm nụ hoa trên cỏ mới
Thong dong cánh én nhẹ ngang trời*

*Hạ bút đôi giòng gợi đến nhau
Chúc mùa xuân mới ơn nhiệm mầu
Cho người lạc bước về mái ấm
Linh hồn sa ngã được ơn sâu*

*Dâng Chúa ngày Xuân lời nguyện cầu
Đoàn con khấn khít mãi bên nhau
Một lòng kính Chúa, thương người khó,
Tâm hồn thánh hóa nở hoa màu*

*Ý nghĩa đời con là Chúa thôi
Xuân hạ thu đông Chúa định rồi
Cho con xứng đáng là mục tử,
Vinh danh Chúa cả trọn muôn đời*

*Chúc anh chúc chị ngày xuân tươi
Cursillistas rộn tiếng cười
Bàn tay ta nắm cùng chung bước
Tìm hoa thánh đức hái tặng người*

THERESE LÊ XUÂN

7/02/16

CẦU NGUYỆN

Cụ Anna Lương Thị Sâm, dưỡng mẫu của cursillista Maria Nguyễn Bích Vân (K.11) và chồng là cursillista Nguyễn Đức Thiệp (K.30), sau 88 năm hành trình Tin-Cây-Mén, đã được Chúa gọi về ngày 21/02/2016.

Chị Anna Vũ Thị Lụa (K 11) là hiền thê của cursillista Giuse Lại Văn Huyền (K1) đã kết thúc hành trình Ngày Thứ Tư vào chiều 09/02/2016 sau bao tháng lâm trọng bệnh.

Nguyện xin Thiên Chúa là Cha Nhân Từ giàu Lòng Thương Xót sớm đón nhận hai linh hồn ANNA về hưởng Nhan Thánh Chúa, và ủi an, nâng đỡ thân nhân còn ở lại với niềm trông đợi sẽ cùng nhau đoàn tụ trong Nhà Cha trên trời.

JOURNAL

PHONG TRÀO CURSILLO
Mr. Giuse Nguyễn Minh Duong
59 bis Route de Saint LEU
95600 Eaubonne—France
Tél: (+33) 9 81 89 67 01

**Bước vào Năm Mới Bính Thân 2016,
Trọn niềm tín thác vào Lòng Chúa Thương
Xót,**

**Trung thành với sứ mạng "liên kết trong mục
tiêu chung, để quy hướng về một tinh thần
duy nhất, đó là tinh thần của Chúa Giêsu "
(Lời cầu người cursillista)**

**Ban Điều Hành Phong Trào Cursillo Việt
Nam Âu Châu xin chân thành kính chúc :**

**Đức Ông Giuse Mai Đức Vinh - linh hướng PT,
Quý cha, Quý thầy, Quý tu sĩ nam nữ
Quý anh chị cursillistas**

**Sức Khỏe Dồi Dào
Gia Đạo An Khang
Cộng Đoàn Tích Cực**

**DE COLORES
BDH PT CURSILLO VIỆT NAM ÂU CHÂU**